|  |  |
| --- | --- |
| PHÒNG GD&ĐT ĐÔNG TRIỀU **THCS HƯNG ĐẠO** | **ĐỀ CƯƠNG ÔN TẬP GIỮA HK II****Môn: Công nghệ 8** |

**I/ TRẮC NGHIỆM: Chọn đáp án đúng nhất cho các câu hỏi sau?**

**Câu 1**. Dụng cụ cầm tay đơn giản trong cơ khí được chia làm mấy loại?

A. 2. B. 3. C. 4. D. 5.

**Câu 2**. Trong các dụng cụ sau, đâu là dụng cụ gia công?

A. Mỏ lết. B. Búa. C. Kìm. D. Ke vuông.

**Câu 3**. Muốn xác định trị số thực của góc, ta dùng:

A. Êke. B. Ke vuông. C. Thước đo góc vạn năng. D. Thước dây.

**Câu 4.** Trong các phần tử sau, phần tử nào ***không phải*** là chi tiết máy?

A. Mảnh vỡ máy. B. Bu lông. C. Đai ốc. D. Bánh răng.

**Câu 5.** Dấu hiệu để nhận biết chi tiết máy ?

A. Có cấu tạo hoàn chỉnh. B. Không thể tháo rời ra được hơn nữa.

C. Có cấu tạo không hoàn chỉnh.

D. Có cấu tạo hoàn chỉnh và không thể tháo rời ra được hơn nữa.

**Câu 6.** Đâu là mối ghép động?

A. Mối ghép bản lề. B. Mối ghép bằng vít.

C. Mối ghép bằng ren. D. Mối ghép bằng chốt.

**Câu 7.** Đâu là mối ghép cố định?

A. Mối ghép ổ trục. B. Mối ghép trục vít.

C.Mối ghép bằng ren. D. Mối ghép bản lề.

**Câu 8.** Cấu tạo khớp quay gồm mấy phần?

A. 2. B. 3. C. 4. D. 5.

**Câu 9.** Cấu tạo vòng bi gồm mấy phần?

A. 2. B. 3. C. 4. D. 5.

**Câu 10.** Có mấy loại mối ghép bằng ren?

A. 2. B. 3. C. 4. D. 5.

**Câu 11**. Mối ghép vít cấy được sử dụng khi nào ?

A. Mối ghép có thân máy dày. B. Mối ghép có đế máy dày, vỏ mỏng.

C. Mối ghép có độ dày quá lớn.

D. Mối ghép có thân máy dày và mối ghép có đế máy dày, vỏ mỏng.

**Câu 12**. Ứng dụng khớp quay trong:

A. Bản lề cửa. B. Xe đạp.

C. Quạt điện. D. Bản lề cửa, xe đạp, quạt điện.

**Câu 13.** Cấu tạo bộ truyền động đai có mấy bộ phận?

A. 1. B. 2. C. 3. D. 4.

**Câu 14**. Cấu tạo bộ truyền động xích gồm mấy bộ phận?

A. 1. B. 2. C. 3. D. 4.

**Câu 15.** Các máy móc hay thiết bị do mấy bộ phận hợp thành?

A. 1. B. 2. C. Nhiều. D. 3.

**Câu 16.** Điện năng là gì ?

A. Là năng lượng của dòng điện. B. Là cường độ của dòng điện.

C. Là công suất của dòng điện. D. Là thời gian của dòng điện.

**Câu 17.** Điện năng được sử dụng rộng rãi trong:

A.Công nghiệp. B.Nông nghiệp.

C.Thông tin. D. Công nghiệp, nông nghiệp, thông tin.

**Câu 18.** Ở nhà máy thủy điện, yếu tố nào làm quay bánh xe của tua bin nước?

A. Năng lượng của than. B. Năng lượng của dòng nước.

C. Năng lượng nguyên tử của chất phóng xạ. D. Năng lượng của Mặt Trời.

**Câu 19.** Để đưa điện từ nhà máy điện đến các khu dân cư, người ta dùng:

A. Đường dây truyền tải điện áp cao. B. Đường dây truyền tải điện áp thấp.

C. Đường dây truyền tải điện áp trung bình. D. Đường dây truyền tải điện.

**Câu 20**. Các em đã học mấy nguyên nhân gây ra tai nạn điện?

A. 2. B. 3. C. 4. D. 5.

**Câu 21.** Có mấy biện pháp an toàn điện khi sử dụng điện mà em đã học?

A. 2. B. 3. C. 4. D. 5.

**Câu 22.** Trong các dụng cụ sau, dụng cụ nào ***không phải*** là dụng cụ an toàn điện?

A. Giầy cao su cách điện. B. Giá cách điện.

C. Dụng cụ lao động không có chuôi cách điện. D. Thảm cao su cách điện.

**Câu 23.** Hãy chọn những hành động đúng về an toàn điện trong những hành động dưới đây ?

A. Chơi đùa và trèo lên cột điện cao áp. B. Thả diều gần đường dây điện.

C. Không buộc trâu bò vào cột điện cao áp. D. Tắm mưa gần đường dây diện cao áp.

**Câu 24.** Dựa vào nguyên lí làm việc, người ta phân đèn điện ra mấy loại?

A. 2. B. 3. C. 4. D. 5.

**Câu 25.** Nhà bác học người Mĩ Thomas Edison đã phát minh ra đèn sợi đốt đầu tiên vào năm:

A. 1789. B. 1879. C. 1978. D. 1939.

**Câu 26**. Đèn ống huỳnh quang có tuổi thọ khoảng:

A. 800 giờ. B. 8000 giờ. C. 100 giờ. D. 1000 giờ.

**Câu 27**.So sánh hiệu suất phát quang của đèn ống huỳnh quang và đèn sợi đốt:

A. Hiệu suất phát quang của đèn ống huỳnh quang lớn gấp khoảng 5 lần so với đèn sợi đốt.

B. Hiệu suất phát quang của đèn ống huỳnh quang lớn gấp khoảng 4 lần so với đèn sợi đốt.

C. Hiệu suất phát quang của đèn ống huỳnh quang lớn gấp khoảng 3 lần so với đèn sợi đốt.

D. Hiệu suất phát quang của đèn ống huỳnh quang lớn gấp khoảng 2 lần so với đèn sợi đốt.

**Câu 28**. So sánh hiệu suất phát quang của đèn compac huỳnh quang và đèn sợi đốt ?

A. Hiệu suất phát quang của đèn compac huỳnh quang gấp khoảng 5 lần đèn sợi đốt.

B. Hiệu suất phát quang của đèn compac huỳnh quang gấp khoảng 4 lần đèn sợi đốt.

C. Hiệu suất phát quang của đèn sợi đốt gấp khoảng 5 lần đèn compac huỳnh quang.

D. Hiệu suất phát quang của đèn sợi đốt gấp khoảng 4 lần đèn compac huỳnh quang.

**Câu 29:** Dựa vào công dụng thì chi tiết máy được chia thành mấy nhóm:

|  |  |
| --- | --- |
| A. Hai nhóm | C. Bốn nhóm |
| B. Ba nhóm | D. Năm nhóm |

**Câu 30:** Mối ghép bằng đinh tán và hàn thuộc loại mối ghép:

|  |  |
| --- | --- |
| A. Mối ghép tháo được | C. Mối ghép động |
| B. Mối ghép không tháo được | D. Mối ghép đặc biệt khác |

**Câu 31** Ưu điểm của truyền động đai ( thuộc loại truyền động ma sát)

|  |  |
| --- | --- |
| A. Cấu tạo đơn giản | C. Cấu tạo đơn giản; làm việc êm; có thể truyền chuyển động giữa các trục ở xa nhau |
| B. Cấu tạo đơn giản; làm việc êm | D. Tạo ra sự trượt giữa dây đai với các bánh |

**Câu 32:** Bộ truyền động bánh răng dùng để:

A. Truyền chuyển động quay giữa các trục song song,có tỉ số truyền xác định.

B. Truyền chuyển động quay giữa các trục vuông góc,có tỉ số truyền xác định.

C. Truyền chuyển động quay giữa các trục song song và vuông góc,có tỉ số truyền xác định.

D. Truyền chuyển động quay giữa các trục đặt xa nhau,có tỉ số truyền xác định.

**Câu 33:** Cơ cấu tay quay- con trượt thuộc loại biến đổi chuyển động:

|  |  |
| --- | --- |
| A. Chuyển động tịnh tiến thành chuyển động quay | C. Chuyển động tịnh tiến thành chuyển động lắc |
| B. Chuyển động quay thành chuyển động lắc | D. Chuyển động quay thành chuyển động tịnh tiến |

**Câu 34:**Cơ cấu biến chuyển động quay thành chuyển động lắc là:

A. Cơ cấu bốn khâu bản lề. B. Cơ cấu tay quay - thanh lắc.

C. Cơ cấu tay quay – thanh trượt. D. Tất cả các cơ cấu trên.

**Câu 35:**Điện năng được sản xuất tại:

A. Nhà máy B. Nhà máy điện

C. Nhà máy cơ khí điện D. Nhà máy điện cơ.

**Câu 36:** Để đề phòng tai nạn điện ta phải:

A. Thực hiện các nguyên tắc an toàn điện khi sử dụng điện.

B. Thực hiện các nguyên tắc an toàn điện khi sữa chữa điện.

C. Giữ khoảng cách an toàn với đường dây điện cao áp và trạm biến áp.

D. Tất cả các ý trên.

**Câu 37**: Dây đốt nóng thường làm bằng hợp kim gì?

A.Niken-Crôm B. Phero-Crôm C. Câu a,b đúng D. phe-rít

**Câu** **38**: Trong các vật liệu sau đây vật liệu nào là vật liệu dẫn từ?

A.Crôm B.Nhựa ebonit, C. Than chì , D.Anico

**II/ TỰ LUẬN:**

**Câu 1:** . Cho các chi tiết sau: Kim máy khâu, bánh răng. Chi tiết nào là chi tiết có công dụng chung, công dụng riêng? Vì sao?

**Câu 2:** Đĩa xích của xe đạp có 50 răng, đĩa líp có 20 răng. Tính tỉ số truyền ?

**Câu 3:** Tại sao chiếc quai nồi nhôm thường tán bằng đinh tán mà không hàn ?

**Câu 4: Tr**ình bày cấu tạo của đèn huỳnh quang ?